TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 206/2024/QĐST-HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 204/2024TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Đỗ Minh T, sinh năm: 1991; HKTT và nơi cư trú: Phường M, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

- Chị Lê Ngọc M, sinh năm: 1991; HKTT và nơi cư trú: Phường M, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ngày 04/12/2015.

Vợ chồng anh chị chung sống được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng sống lạnh nhạt không có tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, cùng đề nghị tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T xác nhận có 02 (hai) con chung là: Đỗ Lê Minh S, sinh ngày 08/8/2017 và Đỗ Lê Minh T, sinh ngày 25/9/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Lê Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng đối với anh Đỗ Minh T. Tòa án nhận định chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung và các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T không có. Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ). Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Ngọc M tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T.

- Về con chung: Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T có 02 (hai) con chung là: Đỗ Lê Minh S, sinh ngày 08/8/2017 và Đỗ Lê Minh T, sinh ngày 25/9/2019. Giao cho chị Lê Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng đối với anh Đỗ Minh T, kể từ tháng 4/2024 đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Đỗ Minh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T không có. Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị Lê Ngọc M và anh Đỗ Minh T không có nợ chung (không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ). Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Ngọc M tự nguyện nộp cả 300.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003459 ngày 26/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội;
- UBND p. Minh Khai, q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyến